

# LỰA CHỌN GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN CÂU LẠC BỘ CẦU LÔNG SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP.

TS. Phạm Quang Đức<sup>1</sup>; ThS. Trần Thị Phương Thảo<sup>2</sup>; ThS. Nguyễn Thị Thảo Mai<sup>3</sup>

**Tóm tắt:** Dựa trên cơ sở lý luận và thực tiễn, cùng với các phương pháp nghiên cứu khoa học cơ bản trong lĩnh vực Thể dục thể thao, chúng tôi đã lựa chọn được 2 nhóm giải pháp: Nhóm các giải pháp chiến lược chung, lâu dài bao gồm 7 giải pháp và nhóm các giải pháp chiến lược riêng, kịp thời bao gồm 5 giải pháp để phát triển câu lạc bộ (CLB) Cầu lông sinh viên Trường đại học Kinh tế - Kỹ thuật công nghiệp (ĐHKT - KTCN).

**Từ khóa:** Thực trạng, giải pháp, câu lạc bộ Cầu lông, sinh viên, Trường đại học Kinh tế - Kỹ thuật công nghiệp

**Summary:** Based on theoretical foundations and practical experience, along with basic scientific research methods in the field of physical education and sports, we have identified 2 groups of solutions: a group of long-term general strategic solutions consisting of 7 solutions, and a group of timely specific strategic solutions consisting of 5 solutions to develop the Badminton Club of the Industrial University of Economics and Technology (IUET) students.

**Keywords:** Current situation, solutions, Badminton Club, students, Industrial University of Economics and Technology (IUET)

## 1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trường ĐHKT - KTCN là một trường công lập chuyên về công nghiệp, có chức năng đào tạo ra những cán bộ có kiến thức về lĩnh vực công nghiệp. Song song với việc nâng cao chất lượng đào tạo chuyên môn, nhà trường luôn luôn chú trọng đến phong trào thể dục thể thao và công tác Giáo dục thể chất (GDTC) cho sinh viên. Hàng năm Nhà trường tổ chức giải Cầu lông sinh viên truyền thống, hầu hết các lớp đều tham gia hưởng ứng nhiệt tình. Tuy nhiên hoạt động đó vẫn mang tính chất tự phát không đảm bảo các yếu tố cần thiết cho đặc thù của môn Cầu lông, Sinh viên Trường ĐHKT - KTCN chưa có môi trường tập luyện thuận lợi cũng như phong trào tập luyện môn Cầu lông ở trường chưa thật sự phát triển.

Ở nước ta, trong những năm gần đây cũng có rất nhiều công trình khoa học nghiên cứu về Cầu lông như: Nguyễn Văn Hiếu (Năm 2005), Phạm Đức Cường (năm 2011), Nguyễn Văn Hùng (năm 2012); Nguyễn Văn Đức (2013); Nguyễn Đình Chung (2015)...

Thông qua quan sát thực tế tổ chức hoạt động TDTT ngoại khóa nhằm phát triển phong trào thể thao sinh viên của Trường ĐHKT - KTCN cho thấy việc tổ chức hoạt động thể dục thể thao (TDTT) ngoại khóa chưa tận dụng được những tiềm năng của Nhà trường nên hiệu quả chưa cao. Nếu tìm ra những giải pháp (GP) phát triển CLB Cầu lông sinh viên phù hợp, tận dụng tối đa tiềm năng của Nhà trường sẽ giúp nâng cao hiệu quả hoạt động TDTT ngoại khóa, từ đó giúp nâng cao trình độ thể lực của sinh viên.

Quá trình nghiên cứu sử dụng các phương pháp sau: phân tích và tổng hợp tài liệu tham khảo; p quan sát sự phạm; phỏng vấn và toán học thống kê.

## 2. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ BÀN LUẬN

### 2.1. Lựa chọn GP phát triển CLB Cầu lông sinh viên Trường ĐHKT - KTCN.

#### 2.1.1. Các nguyên tắc lựa chọn giải pháp

Chúng tôi tiến hành xác định nguyên tắc để lựa chọn các giải pháp. Đây chính là những căn cứ để lựa chọn và đề xuất các giải pháp. Qua nghiên cứu, đã xác định được 5 nguyên tắc để làm căn cứ lựa chọn các giải pháp phát triển CLB Cầu lông sinh viên Trường ĐHKT - KTCN.

- Nguyên tắc xuất phát từ thực tiễn
- Nguyên tắc tính đồng bộ
- Nguyên tắc khả thi
- Nguyên tắc bảo đảm tính khoa học
- Nguyên tắc tính hiệu quả

Các giải pháp có mối quan hệ hữu cơ với nhau trong quá trình xây dựng và phát triển CLB Cầu lông sinh viên. Các giải pháp có thể lồng ghép với nhau, tác động qua lại một cách hữu cơ.

Do tính chất quan hệ lẫn nhau nên trong quá trình áp dụng phải đồng bộ không bỏ qua các giải pháp nào, vì mỗi giải pháp có tầm quan trọng khác nhau trong quá trình quản lý chỉ đạo. Tuy nhiên, mỗi giải pháp có mức độ quy mô tác động đến hiệu quả quản lý, nên mức độ quan trọng có khác nhau. Tỷ trọng tác động của các giải pháp khác nhau là không giống nhau. Mức độ quan trọng của từng giải pháp còn phụ thuộc vào từng thời điểm của quá trình ứng dụng.

Những giải pháp nào cần chú trọng ưu tiên thực hiện thì hình thành chương trình phát triển, chương

**Bảng 1. Kết quả phỏng vấn lựa chọn GP phát triển CLB Cầu lông sinh viên Trường ĐHKT - KTCN(n=50)**

TT	GP	Kết quả phỏng vấn			
		Đồng ý	%	Không đồng ý	%
	<b>Nhóm: Các GP chiến lược chung, lâu dài:</b>				
1	1. Tăng cường sự quan tâm và tạo điều kiện của lãnh đạo Nhà trường về vai trò, tác dụng của môn Cầu lông.	50	100	0	0
	2. Tăng cường công tác truyền thông về TDTT và môn Cầu lông.	43	86	7	14
	3. Tăng cường hỗ trợ chuyên môn của Bộ môn GDTC và tổ chức đoàn thể đối với CLB Cầu lông sinh viên.	50	100	0	0
	4. Tích cực thực hiện công tác xã hội hóa, huy động nguồn tài chính từ nhiều nguồn lực khác nhau.	40	80	10	20
	5. Khai thác tối đa hiệu quả CSVC hiện có, đầu tư nâng cấp trang thiết bị, phục vụ cho tập luyện Cầu lông	48	96	2	4
	6. Xây dựng và phát triển mạng lưới Chủ nhiệm CLB, HLV, CTV, TT, Nhà tài trợ cho CLB Cầu lông	45	90	5	10
	7. Hình thành và phát triển hệ thống thi đấu Cầu lông ở các Lớp, Khoa, CLB Cầu lông ở cấp trường	41	82	9	18
	<b>Nhóm GP có tính tình huống, tình thế:</b>				
2	8. Ban hành các văn bản pháp quy cần thiết: Điều lệ, Quy chế tổ chức hoạt động CLB Cầu lông sinh viên	50	100	0	0
	9. Ban hành thực hiện chế độ chính sách cho giáo viên phụ trách CLB Cầu lông	47	94	3	6
	10. Thực hiện khen thưởng định kỳ cá nhân và tập thể có những thành tích nổi bật	44	88	6	12
	11. Thực hiện đào tạo bồi dưỡng giáo viên phụ trách CLB Cầu lông	46	92	4	8
	12. Tăng cường đầu tư của Nhà trường cho CLB Cầu lông	25	50	25	50
	13. Tăng cường tổ chức giải thi đấu Cầu lông cho các lớp, khoa trong CLB Cầu lông và cấp trường	43	86	7	14
	14. Xây dựng kế hoạch phát triển CLB Cầu lông trường hàng năm	25	50	25	50
	15. Thanh tra, kiểm tra, tổ chức và hoạt động CLB Cầu lông	25	50	25	50

trình này phải thể hiện cụ thể mục tiêu, nhiệm vụ và các biện pháp cụ thể để phát triển nhằm đảm bảo cho mục tiêu chung lớn hơn được thực hiện.

### **2.1.2. Cơ sở lý luận và thực tiễn của việc lựa chọn giải pháp phát triển CLB Cầu lông sinh viên Trường ĐHKT - KTCN**

#### **2.1.2.1. Cơ sở lý luận lựa chọn giải pháp**

Để thực hiện được mục đích và nhiệm vụ của công tác GDTC trong nhà trường, các phương tiện TDTT được sử dụng theo các định hướng sau:

- Giúp sinh viên mở rộng kiến thức rèn luyện thân thể, kỹ năng và hiểu biết về phương pháp tổ chức hoạt động TDTT, phục vụ và nâng cao sức khoẻ cho bản thân, tích cực rèn luyện thân thể, tập luyện có hệ thống theo tiêu chuẩn rèn luyện thân thể.

- Sử dụng các hoạt động TDTT như biện pháp nghỉ ngơi tích cực để nâng cao khả năng lao động trí óc của sinh viên. Sử dụng các bài tập TDTT như phương tiện chống sự căng thẳng tâm lý, hiện tượng

lo lắng, xúc động, và đồng thời giúp sinh viên tổ chức được cuộc sống lành mạnh.

Xây dựng các giải pháp định hướng nâng cao chất lượng công tác GDTC, trước hết phải dựa trên quan điểm đường lối lãnh đạo của Đảng cộng sản Việt Nam về công tác TDTT và chiến lược phát triển con người toàn diện, đã được quán triệt trong các văn kiện các Đại hội Đảng; Chỉ thị của Ban Bí thư TW Đảng và của Thủ tướng Chính phủ về công tác TDTT trong giai đoạn mới, đã chỉ rõ trách nhiệm các Ngành GD&ĐT và Ngành TDTT đối với công tác GDTC. Thực hiện chủ trương đó Bộ GD&ĐT đã hướng dẫn công tác GDTC trường học nhằm đảm bảo các vấn đề giảng dạy nội khoá, ngoại khoá, công tác lãnh đạo tư tưởng và các điều kiện đảm bảo, kiện toàn lại tổ chức quản lý.

Mặt khác, xây dựng các giải pháp định hướng phải căn cứ vào các điều kiện bảo đảm về cơ sở vật chất của Trường ĐHKT - KTCN, trên cơ sở đã

phân tích về nguyên nhân chủ quan, khách quan ảnh hưởng tới chất lượng công tác giáo dục thể chất sinh viên cũng như sự phát triển CLB Cầu lông sinh viên. Trong đó, thực trạng về cơ sở vật chất sân bãi dụng cụ, kinh phí đội ngũ cán bộ giáo viên, chính sách đãi ngộ, công tác tổ chức quản lý phong trào TDTT, CLB, tình hình thực hiện tổ chức giảng dạy và ngoại khoá là những nguyên nhân đã làm ảnh hưởng lớn tới chất lượng GDTC và điều kiện để phát triển CLB Cầu lông sinh viên Trường đại học ĐHKH - KTCN trong thời gian qua.

### 2.1.2.2. Cơ sở thực tiễn

Nhằm mục đích tìm hiểu cơ sở thực tiễn của các giải pháp đã lựa chọn, chúng tôi đã tiến hành phỏng vấn 50 cán bộ lãnh đạo, cán bộ quản lý, các nhà sư phạm hiện đang trực tiếp làm công tác quản lý, giảng dạy tại Trường ĐHKH - KTCN và một số trường Đại học có Khoa GDTC trên địa bàn Thành phố Hà Nội. Kết quả phỏng vấn được trình bày tại bảng 1.

Kết quả lựa chọn được 2 nhóm GP: Nhóm các GP chiến lược chung, lâu dài bao gồm 7 GP và nhóm các GP chiến lược riêng, kịp thời bao gồm 5 GP để phát triển CLB Cầu lông cho đối tượng nghiên cứu.

#### \* Các giải pháp chiến lược chung, lâu dài:

- Tăng cường sự quan tâm và tạo điều kiện của lãnh đạo Nhà trường về vai trò, tác dụng của môn Cầu lông.

- Tăng cường công tác truyền thông về TDTT và môn Cầu lông.

- Tăng cường hỗ trợ chuyên môn của Bộ môn GDTC và tổ chức đoàn thể đối với CLB Cầu lông sinh viên.

- Tích cực thực hiện công tác xã hội hóa, huy động nguồn tài chính từ nhiều nguồn lực khác nhau.

- Khai thác tối đa hiệu quả CSVC hiện có, đầu tư nâng cấp trang thiết bị, phục vụ cho tập luyện cầu lông.

- Xây dựng và phát triển mạng lưới Chủ nhiệm CLB, HLV, CTV, TT, Nhà tài trợ cho CLB Cầu lông.

- Hình thành và phát triển hệ thống thi đấu Cầu lông ở các Lớp, Khoa, CLB Cầu lông ở cấp trường.

#### \* Các giải pháp chiến lược riêng, kịp thời:

- Ban hành các văn bản pháp quy cần thiết: Điều lệ, Quy chế tổ chức hoạt động CLB Cầu lông sinh viên.

- Ban hành thực hiện chế độ chính sách cho giáo viên phụ trách CLB Cầu lông.

- Thực hiện khen thưởng định kỳ cá nhân và tập thể có những thành tích nổi bật.

- Thực hiện đào tạo bồi dưỡng giáo viên phụ trách CLB Cầu lông.

- Tăng cường tổ chức giải thi đấu Cầu lông cho các lớp, khoa trong CLB Cầu lông và cấp trường..

## 2.2. Xây dựng nội dung GP phát triển CLB Cầu lông sinh viên Trường ĐHKH - KTCN

### 2.2.1. Nhóm các GP chiến lược chung, lâu dài

*GP 1: Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng ủy và Ban Giám hiệu*

- Mục đích: Thực hiện sự quan tâm và vai trò lãnh đạo của Đảng ủy và Ban Giám hiệu đối với CLB Cầu lông sinh viên.

- Nội dung: Lãnh đạo toàn diện có tính chất vĩ mô trong phạm vi toàn trường, các tổ chức đoàn thể, các Phòng, Khoa, Ban, Trung tâm.

- Cách thực hiện: Phối hợp với Đảng ủy và Ban Giám hiệu đưa việc thực hiện CLB Cầu lông sinh viên vào: Nghị quyết đại hội Đảng bộ trường; Quyết định của tổ chức đoàn thể, của Nhà trường; Xây dựng chương trình, kế hoạch, đề án.

*GP 2: Tăng cường công tác tuyên truyền giáo dục*

- Mục đích: Giáo dục nâng cao nhận thức và ý thức của sinh viên đối với các hoạt động TDTT nói chung và hoạt động CLB Cầu lông nói riêng, để sinh viên tự nguyện tham gia các hoạt động TDTT trong Nhà trường.

- Nội dung:

+ Tuyên truyền chủ trương, đường lối, kế hoạch, chương trình phát triển TDTT Của Đảng và Nhà nước, của Ngành TDTT, của Bộ GD&ĐT;

+ Tuyên truyền các kết quả thành tích hoạt động GDTC, CLB thể thao, CLB Cầu lông sinh viên trong trường;

+ Tuyên truyền tác dụng của TDTT đối với sức khỏe, phát triển văn hóa và thể chất con người;

- Cách thực hiện: Phối hợp với các phòng ban chức năng đặc biệt là Đoàn Thanh Niên Nhà trường: Sử dụng hệ thống thông tin đại chúng (sách, báo, tạp chí, phát thanh, Internet...); Tạo điều kiện cho sinh viên trực tiếp hưởng thụ các cuộc thi đấu, biểu diễn thể thao trong và ngoài trường.

*GP 3: Tăng cường quản lý chuyên môn của Bộ môn GDTC và tổ chức đoàn thể đối với CLB Cầu lông sinh viên*

- Mục đích: Huy động sự quan tâm và quản lý chỉ đạo của tất cả các Phòng, Khoa, Ban, Trung tâm và tổ chức xã hội để xây dựng, phát triển CLB Cầu lông sinh viên trong trường.

- Nội dung:

+ Tăng cường quản lý, chỉ đạo của Đảng ủy, Ban Giám hiệu, Bộ môn GDTC đối với CLB Cầu lông sinh viên;

+ Tăng cường quản lý, chỉ đạo của tổ chức xã hội bao gồm: Tổ chức Đoàn thể, Phòng Thanh tra và Công tác sinh viên, Hội sinh viên;

- Cách thực hiện:

+ Phối hợp với các phòng ban chức năng: Ban hành các văn bản quản lý chỉ đạo: Nghị quyết Đảng ủy, Đoàn Thanh niên, chương trình, kế hoạch, đề án;

+ Tham gia trực tiếp quản lý CLB (Ban chủ nhiệm, các tiêu ban CLB);

+ Động viên cán bộ, giáo viên, sinh viên tích cực tham gia các hoạt động TDTT do CLB tổ chức.

*GP 4: Đẩy mạnh công tác xã hội hóa TDTT ở trong trường và ngoài trường*

- Mục đích: Động viên và huy động cán bộ, giáo viên, các Phòng, Khoa, Ban, Trung tâm, Công ty tham gia hoạt động ủng hộ CLB Cầu lông sinh viên.

- Nội dung:

+ Xã hội hóa trong quá trình quản lý chỉ đạo;  
+ Xã hội hóa xây dựng và phát triển cơ sở vật chất cho TDTT (Dựa vào nguồn kinh phí Nhà trường, Bộ, huy động tiềm lực tổ chức xã hội và các cựu sinh viên thành đạt);

+ Xã hội hóa trong các tổ chức hoạt động TDTT: Tổ chức tập luyện, tổ chức thi đấu, tổ chức tham gia các giải...

- Cách thực hiện:

+ Phối hợp tổ chức tuyên truyền giới thiệu các Phòng, Khoa, Ban, Trung tâm, Công ty, toàn thể cán bộ, giáo viên và sinh viên về tổ chức hoạt động CLB Cầu lông sinh viên;

+ Vận động tài trợ đỡ đầu các nội dung xã hội hóa nêu trên;

+ Vận động tham gia Ban chủ nhiệm, các tiểu ban CLB.

*GP 5: Xây dựng phát triển hệ thống cơ sở vật chất TDTT*

- Mục đích: Huy động tiềm lực ngân sách của Nhà trường, các Công ty, cá nhân để xây dựng phát triển cơ sở vật chất phục vụ cho hoạt động TDTT trong đó có CLB Cầu lông sinh viên.

- Nội dung:

+ Hình thành hệ thống công trình TDTT trong Nhà trường;

+ Huy động các nguồn vốn đầu tư cho các công trình TDTT trong trường, gồm có: Đầu tư của Nhà nước, đầu tư của Nhà trường, đầu tư của doanh nghiệp, đầu tư của cá nhân.

- Cách thực hiện:

+ Phối hợp với Đảng ủy và Ban Giám hiệu lập quy hoạch đất cho TDTT trong trường;

+ Nhà trường đầu tư kinh phí xây dựng công trình TDTT theo kế hoạch sửa chữa, làm mới hàng năm;

+ Khuyến khích các doanh nghiệp, cá nhân đầu tư xây dựng công trình TDTT trong trường.

*GP 6: Xây dựng và phát triển mạng lưới Chủ nhiệm CLB, HLV, HDV, TT, CTV, nhà tài trợ cho CLB Cầu lông sinh viên*

- Mục đích: Từng bước hình thành đội ngũ cán bộ TDTT bao gồm cán bộ quản lý TDTT, HDV, HLV, trọng tài và mạng lưới cộng tác viên là những nhân lực của CLB Cầu lông sinh viên.

- Nội dung: Xác định các chức danh nhân lực của CLB Cầu lông sinh viên bao gồm:

+ Cán bộ chuyên môn: HLV, HDV, CTV, Trọng tài;

+ Nhà tài trợ, ủng hộ viên CLB;

+ Sinh viên tham gia tập luyện CLB Cầu lông;

- Cách thực hiện:

+ Phối hợp với các phòng ban chức năng: Tuyên truyền vận động cán bộ, giáo viên, sinh viên, Công ty... tham gia các chức danh nhân lực của CLB Cầu lông sinh viên;

+ Xây dựng và thực hiện kế hoạch đào tạo bồi dưỡng cán bộ cho CLB;

+ Xây dựng và ban hành chế độ chính sách khuyến khích các chức danh nhân lực của CLB.

*GP 7: Hình thành và phát triển hệ thống thi đấu Cầu lông ở các lớp Khóa, Khoa, CLB Cầu lông và ở cấp trường*

- Mục đích: Hệ thống thi đấu là mục đích hoạt động của CLB. Thông qua hệ thống thi đấu để kích thích động viên sự hoạt động của sinh viên và những thành viên tham gia CLB.

- Nội dung:

+ Thi đấu nội bộ trong các Lớp, Khoa, Khóa, trong CLB để động viên tất cả sinh viên tích cực tham gia sinh hoạt CLB;

+ Thi đấu các giải thể thao cấp cao hơn như cấp Khu vực, cấp tỉnh, cấp toàn quốc (dành cho đội tuyển CLB).

- Cách thực hiện:

+ Phối hợp với Đoàn Thanh niên và bộ môn GDTC Nhà trường: Xây dựng ban hành điều lệ, kế hoạch các giải thi đấu từ cấp Khoa, Khóa, CLB đến cấp trường trong năm học;

+ Xây dựng đội tuyển, đội đại biểu của CLB Cầu lông chuẩn bị thi đấu các giải thể thao chính thức;

+ Xây dựng chế độ chính sách bồi dưỡng cho VĐV các đội tuyển CLB tham gia thi đấu;

+ Vận động Nhà trường, đoàn thể, tổ chức xã hội, doanh nghiệp, cá nhân tài trợ ủng hộ, đỡ đầu các giải thi đấu Cầu lông sinh viên.

### **2.2.2. Nhóm các GP chiến lược riêng, kịp thời**

*GP 8: Ban hành các văn bản pháp quy cần thiết: Điều lệ, Quy chế tổ chức hoạt động CLB Cầu lông sinh viên sinh viên*

- Mục đích: Thống nhất quản lý, điều hành CLB Cầu lông sinh viên trong trường.

- Nội dung:

+ Hướng dẫn công văn, điều lệ kế hoạch thi đấu chính thức giải Cầu lông sinh viên cấp Khoa, Khóa, CLB, Nhà trường, Khu vực, Tỉnh và toàn quốc;

+ Ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của CLB Cầu lông sinh viên và hướng dẫn mọi người tham gia, hoạt động theo quy chế ban hành;

+ Các văn bản pháp quy khác có liên quan.

+ Ban hành chế độ chính sách cho cán bộ TDTT trong trường và CLB;

- Cách thực hiện:

+ Bộ môn GDTC, Ban Văn - Thể, Đoàn thanh niên, Ban Chủ nhiệm CLB xây dựng và hướng dẫn các văn bản pháp quy về tổ chức, hoạt động CLB Cầu lông sinh viên;

+ Đoàn thanh niên, Thanh tra và Công tác sinh

viên, Bộ môn GDTC ban hành điều lệ và kế hoạch thi đấu môn Cầu lông.

**GP 9: Ban hành thực hiện chế độ chính sách cho giáo viên phụ trách CLB Cầu lông**

- Mục đích: Động viên khuyến khích cán bộ, giáo viên tham gia tổ chức hướng dẫn và quản lý trực tiếp CLB Cầu lông.

- Nội dung:

+ Có chế độ chính sách cho HLV, HDV, trọng tài;  
+ Có chế độ chính sách cho Chủ nhiệm, Phó chủ nhiệm CLB;

+ Có chế độ chính sách cho cộng tác viên.

- Cách thực hiện:

+ Sử dụng hợp lý kinh phí đầu tư của Nhà trường để thực hiện chế độ cho cán bộ, giáo viên phụ trách CLB Cầu lông;

+ Khuyến khích, tận dụng nguồn kinh phí ngoài Nhà trường: Tài trợ, ủng hộ.

**GP 10: Thực hiện khen thưởng định kỳ cá nhân và tập thể có những thành tích nổi bật**

- Mục đích: Động viên khuyến khích cá nhân, tập thể tích cực tham gia các hoạt động CLB Cầu lông sinh viên.

- Nội dung:

+ Khen thưởng cá nhân, tập thể ở cấp CLB, cấp Nhà trường, đoàn thể và cấp cao hơn.

+ Tổng kết một năm hoạt động CLB, tổng kết các nhiệm kỳ hoạt động của Ban chủ nhiệm CLB;

- Cách thực hiện:

+ Căn cứ hoạt động và thành tích thực tế của cá nhân, tập thể tổng kết và khen thưởng;

+ Công bố tiêu chí, tiêu chuẩn khen thưởng (khen bằng giấy khen, hiện vật và tài chính)

**GP 11: Tổ chức đào tạo bồi dưỡng giáo viên phụ trách CLB Cầu lông**

- Mục đích: Bồi dưỡng nâng cao kiến thức và năng lực chuyên môn TDTT đặc biệt môn Cầu lông để thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ tổ chức, điều hành các hoạt động trọng CLB Cầu lông.

- Nội dung:

+ Xây dựng quy hoạch và kế hoạch đào tạo bồi dưỡng cán bộ, giáo viên Bộ môn Giáo dục thể và CLB Cầu lông hàng năm và nhiều năm trình Nhà trường phê duyệt;

+ Xây dựng chương trình bồi dưỡng cho các cán bộ bao gồm: Chương trình bồi dưỡng cán bộ quản lý CLB, cán bộ chuyên môn HLV, HDV, trọng tài.

- Cách thực hiện:

+ Ban hành chế độ chính sách cho người được đào tạo bồi dưỡng;

+ Công bố kế hoạch, địa điểm, thời gian tổ chức các lớp bồi dưỡng;

+ Xác định đối tượng được bồi dưỡng;

+ Tổ chức các lớp bồi dưỡng.

**GP 12: Tổ chức giải thi đấu Cầu lông cho tân sinh viên, Lớp, Khoa, trong CLB Cầu lông và cấp trường**

- Mục đích: Thông qua thi đấu thể thao để kích thích các hoạt động và tổ chức CLB Cầu lông, đồng thời cũng là hình thức hoạt động quan trọng của CLB Cầu lông sinh viên.

- Nội dung: Tổ chức các giải thi đấu, ngày hội thể thao nội bộ trong trường, giải tân sinh viên, giải các Khoa, Khóa, trong CLB để mọi thành viên CLB có thể tham gia.

+ Xây dựng, tổ chức đội tuyển Cầu lông chuẩn bị tham gia thi đấu các cấp;

+ Tham gia các giải thi đấu chính thức theo lịch thi đấu của ban tổ chức giải.

- Cách thực hiện:

+ Tuyên truyền vận động trên các hệ thống thông tin trong trường về lịch thi đấu các giải thi đấu nội bộ và các giải thi đấu khu vực hoặc toàn quốc (nếu có) mà CLB tham gia;

+ Vận động tài trợ, ủng hộ, đóng góp của các cá nhân, tập thể, Công ty trong trường, các Công ty liên kết trường;

+ Tổ chức huấn luyện đội tuyển để chuẩn bị tham gia các giải ngoài trường.

+ Nhà trường cùng các Phòng, Khoa, Ban trong trường hỗ trợ kinh phí hoạt động thi đấu;

### 3. KẾT LUẬN

Thông qua nghiên cứu lựa chọn được 2 nhóm GP: Nhóm các GP chiến lược chung, lâu dài bao gồm 7 GP và nhóm các GP chiến lược riêng, kịp thời bao gồm 5 GP để phát triển CLB Cầu lông sinh viên Trường ĐHKH - KTCN.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Phạm Đình Bẩm, Đặng Bình Minh (1998), *Giáo trình Quản lý TDTT*, Nxb TDTT Hà Nội.

2. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (2011), Thông tư số 18/2011/TT-BVHTTDL, *Quy định mẫu về tổ chức và hoạt động của CLB TDTT cơ sở*, ngày 02/12/2011, Hà Nội.

3. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (2011), Thông tư số 18/2011/TT-BVHTTDL, *Quy định mẫu về tổ chức và hoạt động của CLB TDTT cơ sở*, ngày 02/12/2011, Hà Nội.

4. Nghị định số 36/2019/NĐ-CP của Chính phủ, ngày 29/4/2019 quy định chi tiết một số điều Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao;

5. Nguyễn Đức Văn (2001), *Phương pháp thống kê trong thể dục thể thao*, Nxb TDTT, Hà Nội.

**Nguồn bài báo:** Bài báo trích từ kết quả đề tài khoa học cấp cơ sở: “ GP phát triển CLB Cầu lông sinh viên Trường đại học Kinh tế-Kỹ thuật Công nghiệp”, Phạm Quang Đức, đề tài dự kiến bảo vệ năm 2023.

**Ngày nhận bài:** 30/12/2022; **Ngày duyệt đăng:** 25/3/2023